

GÓP PHẦN TÌM HIỂU LỊCH SỬ CỘNG ĐỒNG NGƯỜI KHMER Ở XÃ AN BÌNH, HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

ĐỖ THANH (*)

Cộng đồng người Khmer ở xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương là cộng đồng dân tộc ít người sống tập trung lớn thứ hai trong tỉnh (sau người Hoa). Những vấn đề về lịch sử hình thành, đời sống kinh tế - văn hoá - xã hội của cộng đồng người Khmer hiện nay chưa được đầu tư tìm hiểu đầy đủ. Bài viết xin được đóng góp một phần nhỏ vào việc tìm hiểu toàn diện bức tranh lịch sử - kinh tế - văn hoá - xã hội của cộng đồng người Khmer nơi đây.

1. Trước thời Pháp thuộc

Người Khmer bắt đầu định cư ở vùng đất mà ngày nay được gọi là Bình Dương từ khi nào hiện nay chưa xác định. Chỉ biết rằng từ thời Pháp thuộc trở về trước, người Khmer đã sống trong rừng, men dọc theo các con suối: suối Dung, suối Triết, suối Mía, suối T'Na, suối Tà Ink, suối Buôn, suối Giai... lên mãi tới Tân Thành là những vạt rừng thuộc địa phận xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ngày nay. Người Khmer không ở suối Rạc vì đây là suối lớn, dữ, họ chỉ phát rẫy ở đây chứ không ở; họ thường chọn những dòng suối nhỏ có bưng, sinh đẻ tiện cho việc canh tác, thuận lợi cho nền nông nghiệp trồng lúa nước của mình. Ở mỗi một địa điểm, họ sống, canh tác khoảng 10 năm rồi dời sang địa điểm khác vì gặp đại dịch: người chết, lúa chết rất nhiều. Khi dịch đến, cộng đồng người đó dời đi ngay trong đêm, gùi theo lúa giống, dắt theo gia súc gia cầm; bỏ lại ruộng rẫy nhà cửa, bỏ lại cả những xác người chưa kịp chôn. Họ đi mãi, men dọc theo suối, đi cho đến sáng nếu gặp bưng suối nào thì dừng và ở lại luôn đó, bắt đầu một cuộc sống mới. Sau khoảng 10 năm nữa khi đại dịch đến họ lại tiếp tục hành trình. Và điều đặc biệt là họ chỉ có di chuyển lên, ngược lên đầu nguồn của các con suối và càng lúc càng sâu hơn vào trong rừng chứ không di chuyển xuống đồng bằng. Không ai trong cộng đồng người Khmer lý giải được nguyên nhân của những lần chết hàng loạt đó. Họ chỉ có thể lý giải rằng đó là do ông bà quả phạt nên phải đi.

Sống ở trong rừng, người Khmer có cách làm nhà rất độc đáo để thích nghi với môi trường sống. Họ lựa những bụi tre lớn, um tùm rậm rạp rồi dùng dao băm băm những cây tre bên ngoài để tạo thành bậc thang lên xuống; họ dùng phác phát một lỗm nhỏ ở giữa bụi rồi làm nhà sàn ngay giữa bụi tre đó. Làm nhà trong bụi tre là một sự thích nghi với cuộc sống trong rừng; là một sáng tạo độc đáo của người Khmer để tránh và chống thú dữ. Họ cũng giấu thóc, lúa, khoai củ trong bụi tre; mỗi bụi tre là một ngôi nhà và cũng là tường thành để bảo vệ họ. Sau này, khi đã tổ chức được thành những làng, người Khmer biết làm chông để chống thú dữ và chống lại sự tấn công của những làng khác.

(*) Phòng Di sản Văn hoá Phi vật thể, Bảo tàng Bình Dương. Email: thanhhtdccc@gmail.com

Người Khmer biết làm lúa nước từ rất sớm. Theo kinh nghiệm cha ông truyền lại, họ chọn những vùng đất sinh bên cạnh suối nhỏ để trồng lúa; chọn những rùng tre hoặc những vạt đất trước đây có trồng tre để tria bắp, trồng khoai, trồng mì, trồng đậu, trồng cà, trồng bí, trồng mướp.... Đất ở những vạt rùng tre đó đều rất tốt, thích hợp trồng rau, hoa màu. Nhưng mỗi vạt đất người Khmer cũng chỉ canh tác trong 2 mùa là đất bị bạc màu, người ta lại chọn vạt đất khác để làm; khi nào nơi đây lên rùng nhiều thì họ lại quay lại phát cây, làm rẫy.

Về kỹ thuật làm rẫy, người Khmer có câu: ruồng, cót, đốt, dọn, làm cỏ, tria, thu hoạch

1. Ruồng: Dùng cây rựa nhỏ để phát những dây leo nhỏ để mở đường. Công việc này làm trước Tết
2. Cót: Đốn những cây lớn cho ngã xuống. Làm sau Tết.
3. Đốt: Cuối tháng 2.
4. Dọn: Tháng 3
5. Làm cỏ+tria: Tháng 4
6. Làm cỏ: từ tháng 5 đến tháng 8
7. Cắt lúa/Thu hoạch: tháng 9

Công cụ sản xuất chủ yếu của người Khmer thời gian này gồm: cuốc, rìu, xà gạc, sử dụng sức người là chính.

2. Thời kháng chiến chống Pháp

Từ khi có phong trào Việt Minh, người Khmer theo Việt Minh rất nhiều vì căm thù sự đàn áp của Pháp. Chúng bóc lột, khủng bố làng, gieo rắc sự kinh hoàng lên cả làng: đốt thóc lúa, bắn giết trâu bò, đốt nhà, bắt tất cả những người trong làng phải về sống tập trung tại làng An Bình (xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ngày nay). Nhiều người đã bỏ trốn theo phong trào Việt Minh nhưng phần lớn bị chúng dồn bắt về vùng An Bình. Tại đây, Pháp lập thành làng riêng, rào hết lại để kiểm soát; hàng ngày, sáng cứ từ 6 – 7g chúng lại mở cửa làng cho bà con đi làm rẫy rồi tối lại gom hết vào làng – một mô hình như mô hình áp chiến lược mà Mỹ Ngụy sử dụng sau này. Đây là thời kỳ đen tối trong lịch sử của người Khmer. Dân số của làng lúc này còn lại rất ít, lớp chết do bệnh tật, lớp chết bởi Pháp giết vì nghi theo Việt Minh. Pháp không cần mắt công điều tra hay bỏ tù, chỉ cần nghi ngờ theo Việt Minh, chúng lập tức quây bắt, bỏ vào bao, đưa xuống chân cầu Sông Bé (cầu gãy hiện nay) thả xuống sông.

Cũng thời điểm này mà thực dân Pháp bắt đầu đặt họ cho người Khmer để quản lý hộ tịch. Chúng đặt họ theo từng làng, từng khu vực: những người Khmer trong làng An Bình (kể từ ruộng An Bình lên Phùm Me (Phùm->Phum: đơn vị hành chính của người Khmer, tương đương làng của người Kinh) mang họ Nguu. Người Khmer làng Thành Công (khu vực từ suối Cuông, suối Mía đến suối Tà Ink) mang họ Kim; làng Cẩm Sô (từ suối Triết, phùm (phum) Cốc, đồng Tra) họ Thạch; làng An Trang (khu vực từ đồng Triêng vào tới sông Mã Đà) mang họ Trị. Sau này trong xã còn nhiều nhất là những người họ Nguu, họ Kim, họ Thạch. Những người họ Trị do tập quán sống ở sâu trong rừng nên dân số ngày càng giảm dần do bệnh tật. Trong cả cộng đồng người Khmer An Bình hiện nay chỉ còn trên dưới 10 hộ mang họ Trị.

Pháp cũng chọn trong mỗi làng 1-2 người trai trẻ, khoẻ mạnh, sáng sủa, khoảng 11 – 12 tuổi để cho đi học chữ Pháp và chữ Việt trong trường tại Hón Quảng (Bình Phước). Sau khi học xong thì về làng làm ông Cả; người Khmer còn nhớ được tên của một số ông Cả: Nguu Thọ, Kim Bá, Kim Bưu, Kim Trạch... Sau Cách mạng tháng 8 năm 1945, Pháp không kiểm soát làng Khmer An Bình nữa, một số người Khmer tiếp tục ở lại làng, một số lại vào làm ruộng rẫy rồi sinh sống tại đó như ruộng Cuông, ruộng Triết, ruộng suối Mía, ruộng Phùm/Phum Cốc.

Sống trong làng, người Khmer làm nhà sàn do quen tập quán cũ, để tránh thú dữ, tránh hơi ẩm của đất và họ có thể tận dụng nuôi gia súc, gia cầm phía dưới nhà sàn. Nhà sàn của người Khmer luôn có số bậc thang lên xuống là số lẻ: 3, 5, 7, 9 nhưng không ai làm quá 9 bậc. Người Khmer quan niệm, những cây gỗ tốt, cây cổ thụ là những cây có tuổi đời cả mấy trăm năm trong khi đó con người chỉ sống được mấy chục năm, nếu họ làm nhà bằng những cây gỗ quý là xúc phạm thần linh nên người Khmer chỉ lấy những cây gỗ nhỏ như bằng lăng để làm nhà. Vì vậy nhà của người Khmer nhỏ, không đẹp, không chắc chắn, thường có tuổi thọ từ 3 – 5 năm. Nhà người Khmer thường 2 gian, 6 cột con (mỗi bên 3 cột); 1 cột cái chính giữa (cột cái cũng khá nhỏ), trên là chính ngang, lợp bằng lá tranh. Người lớn tuổi có chòm riêng lồi ra ở phía trước, là nơi nghỉ ngơi cũng là nơi tiếp khách, con cháu ở phía trong.

3. Thời kháng chiến chống Mỹ

Đến 1959, ở khu vực Nước Vàng (xã An Bình, huyện Phú Giáo), Mỹ ủi hết thành một bờ đê, dựng thành hàng rào áp chiến lược rồi chúng lấy toàn bộ dân làng An Bình (Tân Lập, Đồng Phú, Bình Phước ngày nay) đưa về đây. Những người còn trong làng, Mỹ lấy xe chở đi còn những người bỏ làng vào sống trong ruộng, rẫy Mỹ cho người dân loan tin kêu gọi xuống làng An Bình. Mỹ lập lại sổ hộ tịch, quản lý, cấp thẻ cho từng người, sau đợt gom dân người nào không có tên, không có thẻ là những người sống ngoài vòng pháp luật, Mỹ có thể bắn bỏ khi gặp. Ban đầu, Mỹ cấp đủ thực phẩm để nuôi trong vòng 6 tháng hoặc 1 năm. Mỗi gia đình được chia cho một khoảnh đất 40m x 40m =

1.600m² (1sào 6) dọc theo đường lộ (Quốc lộ 13 ngày nay); hết đường lộ thì xuống lại vòng lại, cứ như thế được 3 dây song song nhau, cách nhau qua đường lớn. Cứ sau khi kê khai hộ tịch thì được chia đất. Khi đó toàn bộ làng chỉ khoảng hơn 30 hộ gia đình (sau giải phóng làng An Bình cũng chỉ có 37 hộ người Khmer, 62 hộ người Kinh¹).

Thời kháng chiến chống Mỹ, do bom đạn ngày đêm oanh tạc, trâu bò bị chết nhiều, ruộng hầu như bị bỏ hoang. Một bộ phận người Khmer tiếp tục trồng hoa màu trên rẫy, săn thú trong rừng, đánh bắt hoặc thuốc² tôm cá dưới suối. Trong những hộ gia đình Mỹ đưa về áp chiến lược Nước Vàng, có một vài hộ người Kinh. Trước đây họ đã sinh sống cùng cộng đồng người Khmer trong làng An Bình (xóm Xoài) như hộ gia đình ông Tư Trừu, ông Sáu Hi, ông Út Cu và khi xuống áp Nước Vàng mấy gia đình trên làm ruộng tại khu vực đầu cầu Nước Vàng. Người Kinh sống chủ yếu bằng nghề buôn bán; người Khmer múc dầu trong³, lượm trai cụt⁴ bán cho người Kinh; người Kinh mang về dưới chợ Thủ hoặc xuống miệt miền Tây bán lại rồi họ lại lấy mắm nêm, muối... mang lên khu vực An Bình bán cho người Khmer ở đây. Thời gian sau này, người Kinh lên định cư ở khu vực này ngày một nhiều hơn. Họ chủ yếu làm nghề khai thác gỗ, kéo be. Vùng An Bình trước đây là rừng già với rất nhiều gỗ quý: gỗ đỏ, cẩm lai, giáng hương, dầu... Đây là nguồn khai thác sẵn có rất lớn của cả người Kinh và người Khmer. Loại phương tiện chuyên chở gỗ lúc này là xe reo/xẻ be (1 loại xe chuyên chở gỗ, có cần cẩu để đưa gỗ lên xe).

Hiện nay xã An Bình có 220 hộ gia đình người Khmer, cư trú tập trung ở các ấp Nước Vàng, Tân Thịnh và rải rác ở các ấp còn lại⁵ trong xã. Từ năm 1999, theo chính sách mới của Đảng và Nhà nước, người Khmer An Bình không du canh nữa, họ chuyển sang định canh và chuyển từ trồng lúa sang trồng tiêu, trồng điều và một vài năm gần đây chuyển sang trồng cao su; vào mùa nông nhàn, một bộ phận lớn người Khmer đi làm thuê, làm thợ hồ. Với sự hỗ trợ của máy móc, việc làm rẫy đã đỡ vất vả hơn cùng với việc học hỏi kỹ thuật trồng cấy từ các kỹ sư nông nghiệp, cây trái cho lợi ích kinh tế cao hơn, đời sống của đồng bào người Khmer dần dần ổn định và khởi sắc.

D.T

¹ Số liệu do ông Kim Niệm – cán bộ mặt trận huyện Phú Giáo cung cấp.

² Thuốc cá: người Khmer dùng vỏ cây nghệ hoặc vỏ cây lộc vừng trong rừng, nhúng xuống nước suối, vừa nhúng vừa đập, chất nhựa trong vỏ cây làm cá ngộp chết, bắt lên rất dễ dàng mà ăn không bị trúng độc. Thường thuốc cá vào mùa khô.

³ Múc dầu trong: Dùng rìu khoét một lỗ trong thân cây dầu, lại dùng lửa đốt cây, để qua đêm đến sáng sẽ được khoảng 1 lít dầu. Trút nhiều cây vào thành 1 can khoảng 20 lít.

⁴ Nhựa của cây trai, ra ở cây, khi nhiều thì rơi xuống. Người ta ngào dầu trong với trai để trét ghe thuyền

⁵ Theo số liệu thống kê của UBND xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương năm 2016

Tư liệu điền dã cá nhân.